

Vai trò của pháp luật đối với việc duy trì kỷ luật trong Quân đội Nhân dân Việt Nam

27/01/2026 07:17

(LSVN) - Khẩu hiệu “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” đánh dấu một giai đoạn mới “quản lý đất nước bằng pháp luật chứ không chỉ bằng đạo lý” được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI khẳng định. Quan điểm này thể hiện rõ việc quản lý đất nước bằng pháp luật được đặt lên hàng đầu, bên cạnh xây dựng những nền tảng đạo đức xã hội. Từ Đại hội Đảng toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01/1994), Đảng ta chính thức nêu vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân trong đó khẳng định Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật. Pháp luật xã hội chủ nghĩa của Nước ta là kết quả của sự thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, giáo dục, khoa học... của đời sống xã hội.

Đối với quân đội, pháp luật có vai trò đặc biệt quan trọng, việc tuân thủ pháp luật đảm bảo cho việc duy trì nề nếp chính quy và kỷ luật, xây dựng đội ngũ quân nhân có linh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, phát huy tối đa những phẩm chất tốt đẹp của “Bộ đội cụ Hồ”. Xuất phát từ vị trí, tầm quan trọng của pháp luật, bài viết tập trung phân tích vai trò của pháp luật đối với việc duy trì kỷ luật trong quân đội nhân dân Việt Nam với mục đích nâng cao hơn nữa nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, giảm thiểu số vụ vi phạm và tội phạm xảy ra trong toàn quân nhằm xây dựng quân đội “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại” đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

1. Khái niệm, ý nghĩa của pháp luật đối với công tác duy trì kỷ luật trong quân đội

Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự có tính bắt buộc chung do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận, thể hiện ý chí của giai cấp thống trị trên cơ sở ghi nhận các nhu cầu và lợi ích của toàn xã hội, được đảm bảo thực hiện bằng nhà nước nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội với mục đích tạo lập trật tự, ổn định cho sự phát triển của xã hội.

Từ khái niệm trên, có thể khẳng định Pháp luật của nước ta đại diện cho ý chí, nguyện vọng và bảo vệ lợi ích của nhân dân, đó là hệ thống pháp luật của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân mà nền tảng là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức nhằm thiết lập trật tự và công bằng xã hội. Điều này đã được khẳng định trong Hiến pháp nước Cộng hòa

Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013: “Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.

Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ”.

Chính vì vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, Quân đội luôn là lực lượng tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong việc chấp hành và vận động nhân dân chấp hành pháp luật nhà nước.

Ý nghĩa của pháp luật đối với công tác duy trì kỷ luật trong quân đội: Pháp luật không chỉ là công cụ xử lý nghiêm, kịp thời đối với mọi hành vi vi phạm điều lệnh, điều lệ quân đội, vi phạm pháp luật nhà nước để răn đe, phòng ngừa chung đối với những trường hợp đang và sẽ có ý định thực hiện hành vi vi phạm kỷ luật phải dừng lại, không tiếp tục thực hiện nữa. Pháp luật còn có ý nghĩa giáo dục, tuyên truyền, rèn luyện tính tự giác, ý thức tổ chức kỷ luật và chấp hành pháp luật cho đội quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, những người phục vụ trong quân đội với mục đích nhằm xây dựng nề nếp chính quy, duy trì nghiêm kỷ luật. Như Bác Hồ từng khẳng định: “Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm”[1].

2. Vai trò của pháp luật đối với việc duy trì kỷ luật trong quân đội nhân dân Việt Nam

Pháp luật vừa có vai trò tác động trực tiếp, vừa có vai trò tác động gián tiếp đến các hoạt động duy trì kỷ luật của quân đội, thể hiện trên những khía cạnh sau:

2. 1. Đối với công tác phòng ngừa vi phạm kỷ luật trong Quân đội

Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là một trong những phương thức có hiệu quả nhất trong công tác phòng, chống vi phạm kỷ luật trong Quân đội. Thực tiễn cho thấy, công tác này được thực hiện có hiệu quả sẽ góp phần hình thành, phát triển ý thức, tính tự giác, kỷ luật cho quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, những người phục vụ trong Quân đội làm cho tình hình chấp hành kỷ luật của đơn vị có chiều hướng tốt hơn, ít hoặc không xảy ra vi phạm kỷ luật nghiêm trọng.

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong toàn quân được chú trọng cả về mặt số lượng và chất lượng, các chuyên đề pháp luật được tuyên truyền, phổ biến đa dạng, phong phú hướng tới nhiều đối tượng quân nhân khác nhau như: đối tượng chiến sỹ mới tại các đơn vị trong toàn quân với mục đích giúp quân nhân mới nhập ngũ có những định hướng

tư tưởng vững vàng, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao do xuất phát từ yêu cầu cấp bách thực tế là trước khi vào môi trường quân ngũ các quân nhân mới nhập ngũ phần lớn tuổi đời còn trẻ, chưa tiếp xúc những chế độ, nền nếp, sinh hoạt kỷ luật chính quy trong quân đội. Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền pháp luật không chỉ bó hẹp trong phạm vi đối tượng chiến sỹ mới, mà áp dụng đối với mọi đối tượng quân nhân từ Bộ Quốc phòng đến từng đơn vị và hàng năm có thực hiện sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả để thực hiện tốt hơn nữa hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật góp phần định hướng tư tưởng bộ đội, xây dựng nền nếp chính quy, ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm pháp luật, kỷ luật trong các đơn vị.

Bên cạnh đó xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của quân đội vừa thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, vừa thực hiện công tác vận động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong quân đội còn hướng tới các tầng lớp nhân dân thông qua công tác dân vận trong quân đội với phương châm thực hiện lời dạy của Bác “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật thông qua công tác dân vận đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân duy trì trật tự kỷ cương của nhà nước và xã hội, bảo đảm quá trình thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, củng cố mối quan hệ đoàn kết gắn bó, tình quân dân giữa các đơn vị bộ đội với nhân dân đặc biệt là ở các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, làm thất bại “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, “bạo loạn lật đổ”, chống phá Đảng, Nhà nước và quân đội của các thế lực thù địch, phản động.

Nhận thức được vai trò tầm quan trọng của pháp luật trong phòng chống vi phạm kỷ luật trong quân đội. Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật được thành lập và kiện toàn tại Bộ Quốc phòng và các đơn vị trong toàn quân với nhiệm vụ chính là thực hiện kế hoạch và tổ chức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong quân đội với nhiều nội dung, hình thức giáo dục đa dạng, phong phú, mỗi hình thức lại có nhiều phương thức thể hiện khác nhau để tăng hiệu quả trong hoạt động tuyên truyền. Các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tiêu biểu được áp dụng hiện nay như:

- Tổ chức lên lớp tập trung trực tiếp; nói chuyện pháp luật; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật;
- Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin nội bộ, mạng thông tin điện tử toàn cầu, bảng, biển, biểu ngữ, tranh cổ động; niêm yết tại cơ quan, đơn vị; tủ sách pháp luật, túi sách pháp luật, bảng tin, bản tin của cơ quan, đơn vị, khu dân cư;

- Thi tìm hiểu pháp luật, diễn đàn, tọa đàm, sân khấu hóa, Ngày Pháp luật;
- Thông qua thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng ngày của quân nhân, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng trong Quân đội; công tác Điều tra, kiểm sát, xét xử, thi hành án, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý, hòa giải ở cơ sở; công tác dân vận và hoạt động khác của cơ quan, đơn vị;
- Lồng ghép trong giao ban, sinh hoạt tập trung, thông báo thời sự, giáo dục chính trị; hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức đoàn thể, hội đồng quân nhân, câu lạc bộ và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở;
- Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện của Quân đội;
- Hợp báo, thông cáo báo chí.

Các cơ quan tư pháp trong quân đội như Tòa án quân sự, Viện kiểm sát quân sự trong những năm qua cũng tham gia tích cực công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại nhiều đơn vị trong toàn quân cho các đối tượng chiến sỹ mới, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng với nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến đa dạng, phong phú trong đó có lồng ghép tình hình vi phạm và tội phạm xảy ra trong quân đội, từ đó đưa ra một số biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật xảy ra trong các cơ quan, đơn vị. Kết quả thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục của các cơ quan tư pháp đã góp phần làm chuyển biến tích cực việc chấp hành pháp luật, kỷ luật của các cơ quan, đơn vị giảm đáng kể số vụ việc vi phạm, tội phạm xảy ra trong toàn quân.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, số ít các đơn vị vẫn xảy ra tình trạng cán bộ, chiến sỹ vi phạm pháp luật, kỷ luật. Nguyên nhân vi phạm bên cạnh xuất phát từ nhận thức pháp luật còn hạn chế thì phương pháp tuyên truyền có thời điểm chưa thực sự phát huy hiệu quả.

Chúng tôi xin được dẫn chứng một vụ án về tội "Đào ngũ" theo quy định tại Điều 402 Bộ luật Hình sự như sau:

Theo Cáo trạng, nội dung vụ án thể hiện: Ngày 15 tháng 2 năm 2017, Nguyễn Ngọc Q. nhập ngũ, được biên chế vào Tiểu đội 12, Trung đội 6, Đại đội 10, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 2, Sư đoàn X. Do ý thức kém, nhận thức pháp luật hạn chế, nên ngay sau khi nhập ngũ Q có ý định trốn tránh nghĩa vụ quân sự, không muốn phục vụ quân đội. Mặc dù đã được chỉ huy đơn vị gặp gỡ, động viên, nhắc nhở nhiều lần, song Q. không chấp hành mà tìm mọi cách trốn khỏi đơn vị, thoái thác nhiệm vụ. Cụ thể, ngày 27 tháng 2 năm 2017, lợi dụng lúc đi ăn cơm, Q. đã trốn khỏi đơn vị, bắt taxi về khu nhà đang xây dựng ở phường Đáp C, thành phố B và trốn ở đó, ngày ngủ, tối đi lang thang. Cho đến ngày 23 tháng 3 năm 2017,

Q. về nhà tại thôn Châu Cầu, xã Châu P. Khi về đến nhà Q. được mẹ và mọi người đồng viên đưa lên đơn vị để tiếp tục thực hiện nghĩa vụ quân sự. [2]

Sau khi trở lại đơn vị, Q. được triển khai viết bản kiểm điểm, tường trình và cam kết không tái phạm. Đơn vị đã tổ chức sinh hoạt xét kỷ luật đối với Nguyễn Ngọc Q. bằng hình thức cảnh cáo cấp đại đội. Những ngày sau đó, Q. vẫn không tiến bộ, ngựa quen đường cũ. Ngày 09 tháng 4 năm 2017, lợi dụng đơn vị đang nghỉ trưa, Q. tiếp tục trốn khỏi đơn vị, bắt xe khách đến nhà ông Trần Văn Ph ở Đăk Lăk (anh trai của mẹ Q.), nói dối gia đình ông Ph là vào chơi, thăm gia đình, với ý định trốn tránh, không quay trở lại đơn vị. Ngày 9 tháng 5 năm 2017, ông Ph được mẹ đẻ của Q. thông báo là Q. đang bị truy nã về tội “Đào ngũ” nên đã khuyên bảo Q. về nhà đầu thú. Đến sáng 11 tháng 5 năm 2017, Quân ra đầu thú tại UBND xã C, tỉnh B.

Tòa án đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q. 20 tháng tù, hình phạt cho thấy sự nghiêm minh của pháp luật, là bài học thích đáng cho bị cáo, đồng thời là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những ai coi thường pháp luật. Thông qua hoạt động xét xử vụ án, Hội đồng xét xử đã kết hợp hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao hơn nữa ý thức, nhận thức pháp luật cho quân nhân, chỉ huy các đơn vị cần kíp thời nắm, giải quyết tư tưởng cho bộ đội, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm để răn đe; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình quân nhân trong việc giáo dục, quản lý quân nhân, ngăn chặn những hành vi tương tự có thể xảy ra, góp phần giữ vững kỷ luật quân đội, pháp luật nhà nước.

2.2. Đối với công tác xử lý vi phạm kỷ luật, pháp luật trong quân đội

Bản chất của kỷ luật trong quân đội là sự thống nhất chặt chẽ giữa tự giác và nghiêm minh. Do vậy, nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật, kỷ luật cho quân nhân đòi hỏi phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa quản lý, giáo dục, rèn luyện với xử lý nghiêm, kịp thời, mọi hành vi vi phạm. Công tác xử lý vi phạm kỷ luật, pháp luật trong Quân đội được thực hiện theo Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định xử lý kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Bộ luật Hình sự.

a) Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng:

Việc xử lý kỷ luật được quy định theo Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong đó quy định các nội dung chính gồm các hình thức kỷ luật; hành vi vi phạm pháp luật nhà nước, điều lệnh, điều lệ quân đội bị xử lý kỷ luật; trình tự thủ tục và thẩm quyền xử lý kỷ luật... Với việc quy định chặt chẽ trong một văn bản pháp luật đã bảo đảm mọi vi phạm kỷ luật phải được phát hiện, ngăn chặn kịp

thời và xử lý nghiêm minh; hậu quả do vi phạm kỷ luật gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật. Việc xử lý vi phạm kỷ luật được tiến hành nhanh chóng, chính xác, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm công bằng, đúng quy định của pháp luật.

- Hình thức kỷ luật được áp dụng hiện nay thực hiện theo quy định tại Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật quân nhân chuyên nghiệp, Luật nghĩa vụ quân sự và được cụ thể hóa tại Điều 11 Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Quốc phòng bao gồm:

Đối với sỹ quan áp dụng các hình thức kỷ luật: Khiển trách; cảnh cáo; hạ bậc lương; giáng cấp bậc quân hàm; giáng chức; cách chức; tước quân hàm sỹ quan; tước danh hiệu quân nhân.

Đối với quân nhân chuyên nghiệp áp dụng các hình thức kỷ luật: Khiển trách; cảnh cáo; hạ bậc lương; giáng cấp bậc quân hàm; giáng chức; cách chức; tước danh hiệu quân nhân.

Đối với hạ sỹ quan, binh sỹ áp dụng các hình thức kỷ luật: khiển trách; cảnh cáo; giáng cấp bậc quân hàm; giáng chức; cách Chức; tước danh hiệu quân nhân.

Đối với công chức, công nhân và viên chức quốc phòng áp dụng các hình thức kỷ luật: khiển trách; cảnh cáo; giáng chức; cách chức; hạ bậc lương; buộc thôi việc.

- Hành vi vi phạm pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ Quân đội bị xử lý kỷ luật phổ biến hiện nay được quy định tại Chương III Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Quốc phòng từ Điều 13 đến Điều 40 gồm các nhóm hành vi sau: Vi phạm chế độ trách nhiệm của người chỉ huy (Điều 13); Vi phạm quyền hạn của người chỉ huy (Điều 14); Chồng mệnh lệnh (Điều 15); Chấp hành không nghiêm mệnh lệnh (Điều 16); Cản trở đồng đội thực hiện nhiệm vụ (Điều 15); Làm nhục, hành hung người chỉ huy hoặc cấp trên (Điều 17); Làm nhục đồng đội (Điều 18); hành hung đồng đội (Điều 19); Vắng mặt trái phép (Điều 20); Đào ngũ (Điều 21); Trốn tránh nhiệm vụ (Điều 22); Vi phạm các quy định đối với lưu học sinh quân sự, lưu học sinh cơ yếu (Điều 23); Vô ý làm lộ bí mật hoặc làm mất tài liệu bí mật quân sự (Điều 24); Báo cáo sai, báo cáo không kịp thời, không báo cáo (Điều 25); Vi phạm các quy định về trực chiến, trực chỉ huy, trực ban, trực nghiệp vụ (Điều 26); Vi phạm các quy định về bảo vệ (Điều 27); Vi phạm các quy định về bảo đảm an toàn (Điều 28); Vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, trang bị kỹ thuật quân sự (Điều 29); Vô ý làm mất hoặc làm hư hỏng vũ khí quân dụng, trang bị kỹ thuật quân sự (Điều 30); Chiếm đoạt hoặc hủy hoại chiến lợi phẩm (Điều 31); Quấy nhiễu nhân dân (Điều 32); Lạm dụng nhu cầu quân sự trong khi thực hiện nhiệm vụ (Điều 33); Ngược đãi tù binh, hàng binh (Điều 34); Chiếm đoạt tài sản (Điều 35); Vi

phạm phong cách quân nhân (Điều 36); Vi phạm trật tự công cộng (Điều 37); Uống rượu, bia trong giờ làm việc và say rượu, bia (Điều 38); Tổ chức cho quân nhân đi làm kinh tế trái quy định (Điều 39); Sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 40); Vi phạm các quy định trong lĩnh vực công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng (Điều 41); Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc; cho vay nặng lãi (Điều 42). Ngoài các hành vi trên, Điều 43 quy định về các hành vi khác đó là “Ngoài các hành vi vi phạm quy định tại Thông tư này, nếu người vi phạm có hành vi vi phạm khác, vi phạm kỷ luật Quân đội hoặc pháp luật Nhà nước tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự mà bị cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản đối với hành vi vi phạm thì căn cứ vào nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật tương ứng từ khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức đến giáng cấp bậc quân hàm, tước quân hàm sĩ quan, tước danh hiệu quân nhân, buộc thôi việc”.

Ngoài ra, hoạt động xử lý kỷ luật phải tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về nguyên tắc xử lý; trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý rõ trong Thông tư để tránh việc lạm dụng, bao che khuyết điểm, vi phạm hoặc sử dụng các hình thức kỷ luật khác thay cho hình thức kỷ luật được pháp luật quy định.

b) Sự tương thích giữa quy định về kỷ luật Quân đội trong mối quan hệ với Bộ luật Hình sự:

Về mối quan hệ tác động qua lại, sự tương thích giữa quy định của pháp luật với hành vi vi phạm kỷ luật Quân đội, trong phạm vi bài viết, chúng tôi đưa ra hai dẫn chứng như sau:

Thứ nhất: Đối với hành vi “đào ngũ” tại Điều 21 Thông tư 143/2023/TT - BQP quy định:

1. Người nào đào ngũ thì bị kỷ luật cảnh cáo, hạ bậc lương.
2. Nếu vi phạm một trong các trường hợp sau thì bị kỷ luật từ giáng chức, cách chức, giáng cấp bậc quân hàm, tước quân hàm sĩ quan đến tước danh hiệu quân nhân, buộc thôi việc:
 - a) Là chỉ huy;
 - b) Đã bị xử lý kỷ luật mà còn vi phạm;
 - c) Lôi kéo người khác tham gia;
 - d) Gây hậu quả nhưng chưa đến mức độ nghiêm trọng;
 - đ) Khi đang làm nhiệm vụ.

Và tại Điều 402 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội "Đào ngũ" quy định:

1. Người nào rời bỏ hàng ngũ quân đội nhằm trốn tránh nghĩa vụ trong thời chiến hoặc đã bị xử lý kỷ luật về hành vi này mà còn vi phạm hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Là chỉ huy hoặc sĩ quan;

b) Lôi kéo người khác phạm tội;

c) Mang theo, vứt bỏ vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự hoặc tài liệu bí mật quân sự;

d) Gây hậu quả rất nghiêm trọng.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm:

a) Trong chiến đấu;

b) Trong khu vực có chiến sự;

c) Trong khi thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn;

d) Trong tình trạng khẩn cấp;

đ) Gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Thứ hai, quy định xử lý kỷ luật đối với hành vi vi phạm pháp luật bị Tòa án tuyên có tội và áp dụng hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, tại các Điều 44, 45, 46 Thông tư 143/2023/TT- BQP quy định:

Người nào vi phạm pháp luật bị tòa án tuyên phạt cảnh cáo, phạt tiền thì bị kỷ luật từ cảnh cáo đến hạ bậc lương; vi phạm pháp luật bị tòa án tuyên phạt cải tạo không giam giữ thì bị kỷ luật từ giáng chức, cách chức đến giáng cấp bậc quân hàm; vi phạm pháp luật bị tòa án tuyên phạt tù nhưng cho hưởng án treo thì bị kỷ luật từ cách chức, giáng cấp bậc quân hàm đến tước quân hàm sĩ quan (trừ các hành vi quy định tại Điều 40 của Thông tư này)[3]; vi phạm pháp luật bị tòa án tuyên phạt tù có thời hạn và phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ hoặc tù chung thân, tử hình thì đương nhiên bị tước danh hiệu quân nhân (đối với quân nhân), buộc thôi việc (đối với công chức, công nhân và viên chức quốc phòng) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Từ những phân tích và trích dẫn như trên, có thể thấy rằng pháp luật giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc duy trì kỷ luật của Quân đội nhân dân, là cơ sở bảo đảm mọi hoạt động quân sự được thống nhất, chặt chẽ và đúng nguyên tắc. Việc chấp hành nghiêm pháp luật góp phần xây dựng ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm và tính tổ chức cao của quân nhân. Pháp luật là công cụ phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm

kỷ luật. Qua đó, góp phần xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

3. Một số giải pháp nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của quân nhân đảm bảo duy trì nghiêm kỷ luật trong các cơ quan, đơn vị

Chấp hành pháp luật và duy trì kỷ luật là hai hoạt động có mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau. Chấp hành tốt pháp luật sẽ đảm bảo cho việc duy trì nghiêm kỷ luật trong các cơ quan, đơn vị và ngược lại. Các giải pháp trong phạm vi bài viết đưa ra mang tính chất định hướng với mục đích xây dựng Quân đội nhân dân hùng mạnh, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, hạn chế thấp nhất các trường hợp vi phạm kỷ luật quân đội, pháp luật của nhà nước cụ thể như sau:

Thứ nhất, tiếp tục ưu tiên, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Trước hết sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo triển khai các giải pháp bảo đảm mọi quân nhân đều có ý thức tự giác chấp hành kỷ luật, pháp luật.

Thứ hai, đối với việc lựa chọn nội dung tuyên truyền: Thực hiện tuyên truyền nhiều nội dung thuộc lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên, một số nội dung cần được ưu tiên tuyên truyền phổ biến thường xuyên đó là: Các chỉ thị về tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỷ luật, phòng ngừa ngăn chặn vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Quốc phòng về xử lý kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật phòng chống tác hại của rượu, bia; các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc với Quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu theo quy định tại Chương XXV Bộ luật Hình sự năm 2015. Luật nghĩa vụ quân sự năm 2015; các tội phạm liên quan quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 như: Tội trốn tránh nghĩa vụ quân sự (Điều 332); tội không chấp hành lệnh gọi quân nhân dự bị nhập ngũ (Điều 333); tội làm trái quy định về việc thực hiện nghĩa vụ quân sự (Điều 334); tội cản trở việc thực hiện nghĩa vụ quân sự (Điều 335).

Thứ ba, về các hình thức tuyên truyền tại các đơn vị chủ yếu là tuyên truyền tập trung, nhằm bảo đảm hiệu quả nâng cao nhận thức pháp luật, các đơn vị quân đội chủ lực cần đổi mới phương pháp tuyên truyền như đưa các nội dung pháp luật vào công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, đánh giá chất lượng đúng thực chất. Xây dựng kế hoạch mỗi tuần một điều luật trên cơ sở thực hiện nghiêm túc, bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

Thứ tư, tăng cường các biện pháp quản lý tư tưởng, chấp hành nghiêm pháp luật, kỷ luật, rèn luyện tác phong chính quy. Để nâng cao ý thức pháp luật cho bộ đội thì công tác giáo dục chính trị, quản lý tư tưởng có vai trò hết sức quan trọng, đảm bảo cho bộ đội nắm vững

chức trách, nhiệm vụ, tích cực, chủ động trong công tác, rèn luyện, gắn mình vào mọi quy định, hoạt động của đơn vị.

Thứ năm, hiện nay, với sự phát triển của công nghệ thông tin, hình thức truy cập thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng rất đa dạng, phong phú. Tuy nhiên, lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cần quán triệt nghiêm cho quân nhân về việc phân biệt các trang thông tin chính thống để việc tiếp nhận thông tin bảo đảm chính xác, thiết thực và hiệu quả, nâng cao hơn trình độ năng lực nhận thức của quân nhân. Bởi lẽ, rất nhiều thế lực thù địch, phản động đã lợi dụng các trang mạng xã hội để tuyên truyền nhiều nội dung sai sự thật, trái với quy định của Hiến pháp và pháp luật làm ảnh hưởng đến tư tưởng nhận thức của quân nhân.

Thứ sáu, xây dựng các biện pháp gắn kết giữa học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với hoạt động nhận thức về kỷ luật quân đội, pháp luật của nhà nước. Phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” gắn với nhận thức sâu sắc về kỷ luật quân đội, pháp luật của Nhà nước sẽ giúp tô thắm hơn nữa những giá trị tốt đẹp của quân đội nhân dân Việt Nam.

Trước yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, tăng cường quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, ý thức, hành vi chấp hành pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội của mỗi quân nhân giữ vai trò hết sức quan trọng. Do đó, các cơ quan, đơn vị trong toàn quân cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung, giải pháp trên để góp phần xây dựng quân đội chính quy, kỷ cương, kỷ luật, làm cơ sở nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

[1] <http://tapchiquptd.vn/vi/tu-lieu/mot-so-giai-phap-phong-chong-vi-pham-ky-luat-phap-luat-trong-quan-doi/15636.html>.

[2] Bài viết: Bản án nghiêm minh cho tội đào ngũ – Tác giả Chí Dũng tại trang web <https://baoquankhu1.vn/tin-tuc/phap-luat/ban-an-nghiem-minh-cho-toi-dao-ngu-249207-98.html>.

[3] Xem Điều 40 Thông tư 143/2023.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

2. Thông tư 143/2023/TT- BQP ngày 27 tháng 12 năm 2023 của của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định xử lý kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

3. <http://tapchiquptd.vn/vi/tu-lieu/mot-so-giai-phap-phong-chong-vi-pham-ky-luat-phap-luat-trong-quan-doi/15636.html>

4. <https://baoquankhu1.vn/tin-tuc/phap-luat/ban-an-nghiem-minh-cho-toi-dao-ngu-249207-98.html>.

Thạc sĩ PHÙNG VĂN HOÀNG

Tòa án Quân sự Khu vực Quân khu 1